

THỐNG KÊ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ MÔN HỌC
CUỐI NĂM HỌC, NĂM HỌC: 2025 - 2026

STT	Lớp	Số số	Mức độ	Tiếng Việt				Toán				Tự nhiên và xã hội				Khoa học				Lịch sử và Địa lý				Ngoại ngữ				TH-CN (Công nghệ)				Giáo dục thể chất				Nghệ thuật (Âm nhạc)				Nghệ thuật (Mỹ thuật)				Hoạt động trải nghiệm				TH-CN (Tin học)				Đạo đức						
				SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc	SL	TL	Nữ	Dân tộc											
1	Tổng toàn trường	1598	T	###	66	554	2	###	68	562	2	705	75	371	2	413	62	217		397	60	206		559	38	299		644	66	336	1	###	74	602	2	###	71	591	2	###	70	585	2	###	71	588	2	622	71	332	1	###	73	605	2			
2			H	514	32	181		482	30	173		222	24	69		238	36	81		254	38	92		407	27	149	1	322	33	112		394	25	136		451	28	147		460	29	153		444	28	150		344	39	116		419	26	133				
3			C	13	0,8	3		10	0,6	3			0				0				0				0				0				0				0				0			0			0			0								
4	1A	33	T	22	67	11		22	67	11		24	73	12										0								24	73	12		22	67	11		23	70	11		23	70	11					24	73	12					
5			H	10	30	5		10	30	5		8	24	4										0								8	24	4		10	30	5		9	27	5		9	27	5					8	24	4					
6			C		0				0				0											0									0				0				0				0				0									
7	1B	35	T	22	63	12		22	63	12		22	63	12										0								22	63	12		22	63	12		22	63	12		22	63	12		22	63	12					22	63	12	
8			H	12	34	4		12	34	4		13	37	4										0								13	37	4		13	37	4		13	37	4		13	37	4					13	37	4					
9			C	1	2,9			1	2,9				0											0									0				0				0				0				0				0					
10	1C	32	T	22	69	12		22	69	12		22	69	12										0								22	69	12		22	69	12		22	69	12		22	69	12		22	69	12					22	69	12	
11			H	9	28	3		9	28	3		10	31	3										0								10	31	3		10	31	3		10	31	3		10	31	3					10	31	3					
12			C	1	3,1			1	3,1				0											0									0				0				0				0				0				0					
13	1D	33	T	21	64	12		22	67	12		21	64	12										0								21	64	12		21	64	12		21	64	12		21	64	12		21	64	12					21	64	12	
14			H	12	36	3		11	33	3		12	36	3										0								12	36	3		12	36	3		12	36	3		12	36	3					12	36	3					
15			C		0				0				0											0									0				0				0				0				0				0					
16	1E	33	T	23	70	10		23	70	10		23	70	10										0								23	70	10		23	70	10		23	70	10		23	70	10		23	70	10					23	70	10	
17			H	7	21	4		9	27	4		10	30	5										0								10	30	5		10	30	5		10	30	5		10	30	5					10	30	5					
18			C	3	9,1	1		1	3	1			0											0									0				0				0				0				0				0					
19	1G	34	T	21	62	12		21	62	12		21	62	12										0								21	62	12		21	62	12		21	62	12		21	62	12		21	62	12					23	68	12	
20			H	12	35	3		11	32	3		13	38	3										0								13	38	3		13	38	3		13	38	3		13	38	3					11	32	3					
21			C	1	2,9			2	5,9				0											0									0				0				0				0				0				0					
22	1H	33	T	25	76	14		25	76	14		26	79	14										0								26	79	14		26	79	14		26	79	14		26	79	14		26	79	14					26	79	14	
23			H	7	21	2		7	21	2		7	21	2										0								7	21	2		7	21	2		7	21	2		7	21	2					7	21	2					
24			C	1	3			1	3				0											0									0				0				0				0				0				0					
25	1I	35	T	31	89	17		31	89	17		31	89	17										0								31	89	17		31	89	17		31	89	17		31	89	17		31	89	17					31	89	17	
26			H	2	5,7			2	5,7			4	11	2										0								4	11	2		4	11	2		4	11	2		4	11	2					4	11	2					
27			C	2	5,7	2		2	5,7	2			0											0									0				0				0				0				0				0					
28	1K	38	T	38	100	14		38	100	14		38	100	14										0								38	100	14		38	100	14		38	100	14		38	100	14		38	100	14					38	100	14	
29			H		0				0				0											0									0				0				0				0				0				0					
30			C		0				0				0											0									0				0				0				0				0				0					
31	Tổng khối 01	306	T	225	74	114		226	74	114		228	75	115										0								228	75	115		226	74	114		227	74	114		227	74	114					230	75	115					
32			H	71	23	24		71	23	24		77	25	26										0								77	25	26		79	26	27		78	25	27		78	25	27					75	25	26					
33			C	9	2,9	3		8	2,6	3			0											0									0				0				0				0				0				0					
34	2A	38	T	23	61	13		22	58	12		22	58	12										0								22	58	12		22	58	12		22	58	12		22	58	12		22	58	12					22	58	12	
35			H	14	37	7		15	39	8		15	39	8										0								15	39	8		15	39	8		15	39	8		15	39	8					15	39	8					
36			C		0				0				0											0									0				0				0				0				0				0					
37			T	22	61	10		22	61	10		22	61																																													

[illegible]

136	5E	36	T	19	53	14		19	53	14					20	56	14		21	58	14		19	53	14		22	61	15		34	94	18		20	56	14		20	56	14		20	56	14		20	56	15		21	58	14	
137			H	15	42	4		15	42	4					14	39	4		13	36	4		15	42	4		12	33	3			0			14	39	4		14	39	4		14	39	4		14	39	3		13	36	4	
138			C		0				0							0				0				0				0				0				0				0				0				0						
139	5G	37	T	30	81	14		30	81	14					30	81	14		30	81	14		30	81	14		30	81	14		30	81	14		30	81	14		30	81	14		30	81	14		30	81	14		30	81	14	
140			H	6	16	4		6	16	4					6	16	4		6	16	4		6	16	4		6	16	4		6	16	4		6	16	4		6	16	4		6	16	4		6	16	4		6	16	4	
141			C	0	0				0							0				0				0				0				0				0				0				0				0						
142	5H	39	T	24	62	15		35	90	19					31	79	18		28	72	15		22	56	13		31	79	17		36	92	18		22	56	13		22	56	13		23	59	13		29	74	17		34	87	19	
143			H	15	38	4		4	10						8	21	1		11	28	4		17	44	6		8	21	2		3	7,7	1		17	44	6		17	44	6		16	41	6		10	26	2		5	13		
144			C		0				0							0				0				0				0				0				0				0				0				0						
145	5I	36	T	13	36	9		18	50	10					14	39	10		14	39	10		13	36	9		13	36	9		24	67	15		26	72	15		24	67	15		24	67	15		17	47	11		21	58	14	
146			H	23	64	10		18	50	9					22	61	9		22	61	9		23	64	10		23	64	10		12	33	4		10	28	4		12	33	4		12	33	4		19	53	8		15	42	5	
147			C		0				0							0				0				0				0				0				0				0				0				0						
148	Tổng khối 05	308	T	206	67	114		221	72	119					216	70	118		213	69	116		199	65	111		216	70	117		247	80	128		219	71	118		212	69	118		218	71	119		211	69	119		225	73	123	
149			H	96	31	36		81	26	31					86	28	32		89	29	34		103	33	39		86	28	33		55	18	22		83	27	32		90	29	32		84	27	31		91	30	31		77	25	27	
150			C		0				0							0				0				0				0				0				0				0				0				0						

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Liễu